

## KẾ HOẠCH

### Công tác Tư pháp năm 2024

### và định hướng công tác đến hết nhiệm kỳ 2021-2026

Thực hiện Kế hoạch số 1355/KH-UBND-TP ngày 23/02/2024 của UBND thành phố Nha Trang về ban hành Kế hoạch Công tác Tư pháp năm 2024 và định hướng công tác đến hết nhiệm kỳ 2021-2026.

UBND phường Phước Long xây dựng Kế hoạch Công tác Tư pháp năm 2024 và định hướng công tác đến hết nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn phường Phước Long như sau:

#### I. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC ĐẾN HẾT NHIỆM KỲ

1. Tiếp tục kế thừa, phát huy những kết quả đạt được của ngành Tư pháp trong tham mưu xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thi hành pháp luật trong những năm qua, trên cơ sở bám sát Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; các Nghị quyết của Quốc hội; các nghị quyết, chương trình hành động của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, Quốc hội liên quan đến các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp, nhất là tiếp tục tham mưu và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XNCN Việt Nam trong giai đoạn mới; các kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết.

Tiếp tục tham mưu thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi là VBQPPL). Nâng cao hơn nữa chất lượng công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát VBQPPL. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây gọi là PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân và Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; tổ chức

công tác PBGPPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật theo hướng gắn kết chặt chẽ hơn với xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm; chú trọng truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng VBQPPL; tiếp tục quan tâm PBGDPL cho đối tượng đặc thù; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, bảo đảm tăng cường tiếp cận pháp luật cho người dân, doanh nghiệp.

2. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng dịch vụ công trong các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực; nuôi con nuôi; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp... Tập trung rà soát, thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), quy định liên quan hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của ngành Tư pháp trên địa bàn phường nhằm tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, đồng thời tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước, gắn với thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của ngành Tư pháp theo Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của Ngành; ưu tiên đầu tư xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng của ngành Tư pháp.

3. Đẩy mạnh việc hợp tác quốc tế về pháp luật đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế sâu, rộng của đất nước theo chủ trương, đường lối đối ngoại tại Đại hội XIII của Đảng về hợp tác quốc tế về pháp luật gắn với việc triển khai các Nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Bộ Chính trị về công tác đối ngoại như Nghị quyết số 34-NQ/TW, Chỉ thị số 24-CT/TW; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp.

4. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy ngành Tư pháp tại địa phương, các tổ chức pháp chế theo đúng tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ bảo đảm sắp xếp, kiện toàn tổ chức các cơ quan hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị sự nghiệp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Bộ, ngành Tư pháp trong giai đoạn mới. Tiếp tục đổi mới công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Tăng cường đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của ngành Tư pháp.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực tư pháp.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2024:**

### **1. Một số nhiệm vụ trọng tâm:**

**1.1** Kịp thời quán triệt đầy đủ và triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bộ chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp, nhất là tiếp tục tham mưu và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới; Kế hoạch số 11-KH/TW ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW; Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW; các nội dung, hoạt động hướng tới kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp (28/8/1945 -28/8/2025) và Đại hội và thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ VI theo đề nghị của Sở Tư pháp.

**1.2** Tập trung tham gia góp ý hoàn thiện các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, theo yêu cầu của Sở Tư pháp như: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, Luật Công chứng;... chú trọng nâng cao chất lượng thẩm định đề nghị xây dựng, dự án, dự thảo VBQPPL.

**1.3** Tiếp tục tập trung thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của ngành Tư pháp theo Đề án số 06 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020 – 2025, định hướng đến năm 2030; xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu ngành Tư pháp. Nâng cao chất lượng công tác phối hợp thực hiện nghiêm, hiệu quả Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

**1.4** Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng dịch vụ công trong các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực; nuôi con nuôi; trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp...

**1.5** Tham gia góp ý hoàn thiện thể chế trong công tác xây dựng ngành; kiện toàn tổ chức và sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ công chức Tư pháp tại địa phương theo quy định, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm. Thực hiện tốt các nhiệm vụ của công tác cán bộ; triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức ngành Tư pháp.

**1.6** Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng chỉ đạo của Đảng và quy định của pháp luật, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

## **2. Một số nhiệm vụ cụ thể trong các lĩnh vực**

### **2.1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)**

- Tập trung thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ đã được xác định tại Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Luật Ban hành VBQPPL; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL; các văn bản chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật (THPL).

- Tăng cường công tác tham mưu kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật; chú trọng xử lý, rà soát VBQPPL mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả tổ chức THPL.

- Thực hiện đúng quy định và chất lượng công tác hệ thống hóa văn bản QPPL trong kỳ 2019-2023. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu và hướng dẫn khai thác, sử dụng Bộ pháp điển để đáp ứng việc tiếp cận, tìm hiểu, sử dụng pháp luật của người dân, tổ chức.

### **2.2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật; quản lý xử lý vi phạm hành chính**

- Tăng cường công tác theo dõi THPL; tổ chức triển khai kịp thời, có hiệu quả các VBQPPL; thường xuyên chỉ đạo rà soát, đánh giá, tổng kết tình hình tổ chức THPL, nhằm kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp cũng như đời sống của Nhân dân, các vấn đề mới phát sinh cần điều chỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi để phù hợp với tình hình thực tiễn. Thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác VBQPPL trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch theo dõi THPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024; tham gia góp ý xây dựng Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức THPL giai đoạn 2025-2030”. Tiếp tục triển khai thực hiện

hiệu quả, thực chất các giải pháp nâng cao điểm số và duy trì hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1).

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường kiểm tra liên ngành tình hình THPL về xử lý vi phạm hành chính.

### **2.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật**

- Tổ chức thực hiện tốt Kết luận số 80-KL/TW; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, nhất là triển khai hiệu quả các Đề án lớn về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật mới được Thủ tướng Chính phủ ban hành để tạo ra sự đổi mới căn bản về công tác PBGDPL theo yêu cầu của Kết luận số 80-KL/TW và Nghị quyết số 27-NQ/TW; Thực hiện đầy đủ, phát huy hiệu quả vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn phường; tăng cường công tác phối hợp, quản lý nhà nước về PBGDPL, nhân rộng các cách thức, mô hình PBGDPL có hiệu quả.

- Đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức PBGDPL một cách toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, chú trọng đối tượng đặc thù; tập trung phổ biến các văn bản mới của Đảng, Nhà nước, bám sát các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các vấn đề nổi cộm; đẩy mạnh truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng VBQPPL tại địa phương để tạo đồng thuận xã hội, coi đây là giải pháp quan trọng để gắn kết chặt chẽ công tác xây dựng VBQPPL với công tác tổ chức THPL.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tập trung củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải viên ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở nhằm giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư; tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, xây dựng nhân rộng mô hình hòa giải điển hình về hòa giải ở cơ sở;...

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về đánh giá, công nhận xã, phường, AG

thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tổ chức sơ kết, nghiên cứu đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách và các giải pháp nâng cao công tác đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đưa công tác này đi vào thực chất, đảm bảo quyền và lợi ích của người dân, góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

#### **2.4. Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước**

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản chi tiết thi hành; triển khai hiệu quả Đề án “Xây dựng cơ sở dữ liệu hộ tịch”, nghiên cứu đề xuất giải pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu giải quyết TTHC trên môi trường điện tử phù hợp chủ trương chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số; triển khai các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; theo dõi thường xuyên, kịp thời đề xuất tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện việc liên thông 02 nhóm TTHC liên quan đến Đăng ký khai sinh, Đăng ký khai tử, thực hiện đăng ký hộ tịch trực tuyến...

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Công ước La Hay năm 1933, Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành; tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030, Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030; tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em theo tinh thần Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội khóa XIV.

- Tiếp tục thi hành có hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản có liên quan. Nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác BTNN giữa các cơ quan, đơn vị và cơ quan tổ tụng trong thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thực hiện công tác BTNN, đặc biệt là giải quyết các TTHC.

#### **2.5. Công tác phối hợp trợ giúp pháp lý cho doanh nghiệp vừa và nhỏ**

- Tiếp tục triển khai động bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-

2025; thực hiện duy trì mạng lưới tư vấn pháp luật cho người dân, doanh nghiệp. Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2022-2030”.

## **2.6. Công tác xây dựng Ngành, đào tạo, bồi dưỡng**

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả công tác quản lý biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Phê duyệt vị trí việc làm theo quy định của Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế sau khi được Chính phủ ban hành.

- Thực hiện hiệu quả các tiêu chí chấm điểm, xếp hạng thi đua do Phòng Tư pháp thành phố ban hành, bảo đảm thống nhất, phù hợp với triển khai công việc chuyên môn được giao.

## **2.7. Công tác quản lý ngân sách – tài sản, kế hoạch thống kê**

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, bám sát các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm cụ thể hóa đầy đủ, chính xác các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp để tổ chức thực hiện.

- Triển khai kịp thời, hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước năm 2024. Thực hiện nghiêm, hiệu quả chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tiếp tục duy trì nề nếp và bảo đảm chất lượng của số liệu thống kê phục vụ công tác sơ kết, tổng kết các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp. Chú trọng phân tích số liệu thống kê; gắn phân tích số liệu với việc xây dựng các định hướng, nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác của ngành.

## **2.8. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường thanh tra, kiểm tra và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo đúng chỉ đạo của Đảng, quy định của pháp luật. Thực hiện tốt nhiệm vụ công tác về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện đúng quy định về kê khai, công khai kê khai tài sản, thu nhập đối với

cán bộ, công chức, viên chức của ngành Tư pháp tại địa phương theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; tiếp tục triển khai Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### **2.9. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2022-2025; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 06/QĐ-TTg của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

### **III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:**

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2024, UBND phường xác định một số giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hiệu lực, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường công tác cải cách hành chính, thực hiện nghiêm các chương trình, kế hoạch công tác, ưu tiên thực hiện những nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu phát triển KTXH năm 2024.

2. Tập trung đầu tư nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng để đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong ngành Tư pháp, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác; cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp; phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông; kịp thời chia sẻ, nhân rộng cách làm hay, hiệu quả, sáng tạo trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao phù hợp với tình hình thực tiễn.

3. Tăng cường công tác phối hợp với Phòng Tư pháp thành phố Nha Trang và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp; kịp thời báo cáo, tham mưu các giải pháp đổi mới, sáng tạo, hiệu quả, kiến



ngộ với cơ quan có thẩm quyền để xin ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có); đồng thời, kịp thời động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân đã nỗ lực hoàn thành xuất sắc, đạt kết quả cao trong triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Công chức Tư pháp – Hộ tịch:**

- Tham mưu lãnh đạo UBND phường ban hành Kế hoạch Công tác Tư pháp năm 2024 và định hướng công tác đến hết nhiệm kỳ 2021-2026 và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn phường Phước Long.

- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hoặc theo yêu cầu đột xuất của UBND thành phố.

##### **2. Công chức Tài chính - Kế toán:**

Lập dự toán, bố trí kinh phí triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này theo quy định pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch Công tác Tư pháp năm 2024 và định hướng công tác đến hết nhiệm kỳ 2021-2026 của UBND phường Phước Long./.

*Nơi nhận:* (VBĐT)

- Phòng Tư pháp TP;
- Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch và các PCT UBND phường;
- Mặt trận và các Đoàn thể;
- Các Công chức chuyên môn;
- Lưu: VT, Hạc, Hương.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Yên**